

Biểu số 18**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾT QUẢ KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC NIÊN ĐỘ 2021***(Kèm theo Báo cáo số 128/BC-UBND ngày 05/12/2022 của UBND tỉnh Hải Dương)**Đơn vị: đồng*

	Nội dung	Số KTNN kiến nghị	Số đã thực hiện điều chỉnh niên độ 2021	Ghi chú
	TỔNG CỘNG	83.001.975.406	21.494.824.410	
A	Các khoản đã thực hiện niên độ ngân sách 2021 và được tổng hợp vào quyết toán 2021	21.494.824.410	21.494.824.410	
1	Thu hồi kinh phí	2.608.393.200	2.608.393.200	Bao gồm các khoản nộp trả ngân sách trung ương của ngân sách cấp tỉnh. Sở Tài chính đã thực hiện hạch toán nộp trả NSTW và tổng hợp vào báo cáo quyết toán NSDP 2021.
2	Kiến nghị khác (Kiến nghị giảm chi chuyển nguồn tăng kết dư)	18.886.431.210	18.886.431.210	UBND tỉnh đã ban hành quyết định giảm chi chuyển nguồn 03 dự án đầu tư công ngân sách tỉnh và giao Sở Tài chính phối hợp kho bạc nhà nước thực hiện hạch toán điều chỉnh và tổng hợp vào báo cáo quyết toán NSDP 2021
B	Các nội dung sẽ thực hiện vào các năm tiếp theo	61.507.150.996	0	
I	Các khoản tăng, giảm thu	5.153.137.861	0	
1	Các khoản thuế, phí, thu khác tăng thêm của các đơn vị	3.786.195.629		Các khoản tăng, giảm thu thực hiện năm 2022 và các năm ngân sách tiếp theo
2	Giảm thuế GTGT còn được khấu trừ lũy kế đến 31/12/2021 sang năm 2022 và các năm tiếp theo	1.366.942.232		Các khoản tăng giảm, thu thực hiện năm 2022 và các năm ngân sách tiếp theo
II	Thu hồi, nộp NS các khoản chi sai quy định	455.442.000		
	Chi đầu tư	455.442.000		Thực hiện vào niên độ năm sau
III	Thu hồi kinh phí	17.416.039.008	0	
1	Chi thường xuyên	9.797.519.540		Bao gồm các khoản nộp trả ngân sách tỉnh và các khoản nộp trả ngân sách huyện sẽ được thực hiện vào niên độ 2022
2	Chi đầu tư	1.921.357.366		Bao gồm các khoản nộp trả ngân sách huyện sẽ được thực hiện vào niên độ 2022
3	Thu hồi, nộp khác	5.697.162.102		Bao gồm các khoản thu hồi của Sở Y tế và các khoản tạm thu tạm giữ đã được thực hiện năm 2022 và sẽ được tổng hợp vào báo cáo quyết toán 2022
IV	Giảm cấp phát, thanh toán năm sau	24.644.093.604		
1	Chi thường xuyên	21.362.256.604		Thực hiện vào niên độ các năm sau, khi phát sinh các khoản cấp phát, thanh toán kinh phí cho các nội dung được kiến nghị thì sẽ thực hiện điều chỉnh giảm
2	Chi đầu tư	3.281.837.000		
V	Giảm giá trị hợp đồng (XDCB)	5.072.577.000		Thực hiện điều chỉnh giảm giá trị hợp đồng và sẽ giảm cấp phát, thanh toán khi phát sinh kinh phí vào các năm sau
VI	Hoàn nguồn, trích lập nguồn CCTL	3.261.468.219		Thực hiện vào niên độ năm sau

	Nội dung	Số KTNN kiến nghị	Số đã thực hiện điều chỉnh niên độ 2021	Ghi chú
VII	Kiến nghị khác	5.504.393.304		Thực hiện vào niên độ 2022.